

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2020

## HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA ĐB6

**I. NGUỒN GỐC:** Là giống lúa thuần do Trung tâm KKNQ, SPCT&PBQG - Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm chọn tạo. Là sản phẩm bản quyền của Vinaseed Group.

### II. ĐẶC TÍNH GIỐNG

- Là giống cảm ôn nên gieo cấy được cả 2 vụ.
- Thời gian sinh trưởng: Tại các tỉnh Bắc Bộ vụ Xuân 130 - 135 ngày; vụ Mùa 105 - 110 ngày (nếu gieo sạ thời gian rút ngắn 3-5 ngày). Tại các tỉnh Bắc Trung Bộ thời gian rút ngắn 3 - 5 ngày so với khu vực Bắc Bộ. Tại Nam Trung Bộ vụ Đông Xuân 105 - 110 ngày; vụ Hè Thu 95 - 100 ngày.
- Cao cây 100 - 105 cm, dạng hình gọn, cứng cây, lá đứng, màu xanh đậm, trổ tập trung. Hạt hơi bầu, xếp xít, màu vàng sẫm, số hạt/bông 160 - 180, khối lượng 1000 hạt 24 - 25 gram, chất lượng gạo trung bình, cơm ngon hơn Q5.
- Năng suất trung bình: 6,5 - 7,0 tấn/ha, thâm canh đạt 7,5 - 8,0 tấn/ha. Chịu thâm canh.
- Chống đổ và chịu lạnh khá, chống chịu trung bình một số loại sâu bệnh hại chính (đạo ôn, khô vằn, bạc lá, rầy nâu).

### III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- **Chân đất:** Thích hợp loại đất chân vằn cao, vằn, vằn thấp, có thể gieo cấy trên các chân đất hơi chua mặn tốt hơn giống Q5, Khang dân 18.
- **Thời vụ:** Theo hướng dẫn của mỗi địa phương, có thể tham khảo lịch thời vụ sau:
  - Khu vực Bắc Bộ: Vụ Xuân gieo 20/1 - 10/2, gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3 - 3,5 lá (mạ được cấy tuổi mạ 4 - 4,5 lá); vụ Mùa gieo trong tháng 6, cấy tuổi mạ 12 - 15 ngày.
  - Khu vực Bắc Trung Bộ: vụ Xuân gieo 10/1 - 31/1, tuổi mạ cấy 3 - 3,5 lá với mạ dày xúc (mạ được cấy 4- 4,5 lá), vụ Hè thu gieo 15/5 - 5/6, cấy tuổi mạ 12 - 15 ngày.
  - Khu vực Nam Trung Bộ: vụ Đông Xuân gieo sạ 20/12 - 15/1; vụ Hè Thu gieo sạ 10/5 - 10/6.
- **Mật độ cấy:** 45 - 50 khóm/m<sup>2</sup>, cấy 2 - 3 dảnh/khóm, cấy nông tay.
- **Lượng giống gieo sạ:** Đối với các tỉnh miền Bắc: 45 - 50 kg/ha; đối với các tỉnh miền Trung: 100 - 120 kg/ha.
- **Phân bón:** Để đạt năng suất cao cần bón phân cân đối, tập trung, bón sớm và khuyến cáo sử dụng phân tổng hợp NPK bón lót và bón thúc. Lượng phân bón tùy theo từng loại đất, trên chân đất trung bình bón:

**\* Đối với phân tổng hợp NPK Lâm Thao:**

- Bón lót (trước khi bừa cấy): Bón 7 - 8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200 - 1500 kg phân vi sinh) + 560 - 700 kg/ha phân NPK (5:10:3).
- Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): Bón 230 - 260 kg/ha phân NPK (12:5:10) + 30 kg phân đạm urê, kết hợp làm cỏ sục bùn;
- Bón thúc (khi lúa đứng cái): Bón 200 kg/ha phân NPK (12:5:10).

**\* Đối với phân đơn:**

- **Lượng bón cho 1 ha:** Vụ Xuân 7 - 8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200 - 1500 kg phân vi sinh) + 200 - 220 kg đạm Urê + 450 - 500 kg Super lân + 160 - 180 kg Kaliclorua. Vụ Mùa, Hè Thu giảm 10% lượng đạm, tăng 15% kali so với vụ Xuân.
- **Cách bón:** Bón lót (trước khi bừa cấy) toàn bộ phân hữu cơ (hoặc phân vi sinh), phân lân + 40% phân đạm + 20% phân kali; bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 50% phân đạm + 30% phân Kali; bón thúc lần 2 (khi lúa đứng cái) bón lượng phân còn lại.
- **Chăm sóc:** Giữ đủ nước, tưới dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, đẻ tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh.
- **Phòng trừ sâu bệnh:** Thường xuyên kiểm tra các loại sâu bệnh, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời theo hướng dẫn của cơ quan Bảo vệ thực vật địa phương.
- **Thu hoạch:** Gặt lúa vừa độ chín, phơi nắng nhẹ, không phơi quá mỏng, để đảm bảo chất lượng của giống.

**\* Lưu ý:**

- Thời vụ gieo cấy tùy theo lịch thời vụ của mỗi địa phương.
- Tuyệt đối không được bón đạm lai nhai. Nếu sử dụng các loại phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì.